

KẾT LUẬN THANH TRA

Thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Sở Giao thông Vận tải trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, giai đoạn 2022-2023

Thực hiện Quyết định số 108/QĐ-TTr ngày 11/10/2024 của Chánh Thanh tra tỉnh Phú Yên về Thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Sở Giao thông Vận tải trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, giai đoạn 2022-2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Sở và các đơn vị trực thuộc.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 03/BC-ĐTTr ngày 30/12/2024 của Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Sở Giao thông Vận tải là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về giao thông vận tải. Cơ cấu tổ chức gồm Văn phòng Sở, Thanh tra sở, Phòng quản lý chất lượng công trình giao thông, Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái và 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc (Ban Quản lý bảo trì đường bộ tỉnh, Trung tâm Đăng kiểm phương tiện Giao thông vận tải 78.01S, Bến xe Liên tỉnh Phú Yên).

Tổng số công chức, viên chức, hợp đồng lao động hiện đang làm việc là 108 người, trong đó công chức: 45 người; viên chức: 35 người; hợp đồng lao động 28 người.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Đoàn thanh tra đã kiểm tra tại Sở, các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc Sở (Thanh tra Sở, Trung tâm Đăng kiểm phương tiện Giao thông vận tải, Bến xe Liên tỉnh, Ban Quản lý bảo trì đường bộ tỉnh), kết quả như sau:

1. Nội dung quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng

a) Công tác xây dựng văn bản pháp luật, chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng

Trong giai đoạn 2022-2023, Sở đã ban hành nhiều kế hoạch và văn bản chỉ đạo về công tác PCTN (Kế hoạch số 30/KH-SGTVT ngày 17/3/2022; Kế hoạch số 73/KH-SGTVT ngày 17/11/2022; Kế hoạch số 14/KH-SGTVT ngày 24/02/2023; Kế hoạch số 85/KH-SGTVT ngày 11/12/2023; Công văn số 1456/SGTVT-TT ngày 17/10/2022; Công văn số 163/SGTVT-QLVTPT&NL ngày 10/02/2023, Công văn số 533/SGTVT-QLVTPT&NL ngày 14/4/2023, Công văn số 337-Cv/ĐU ngày

21/4/2023; Công văn số 1213/SGTVT-QLVTPT&NL ngày 26/7/2023; Công văn số 1752/SGTVT-QLVTPT&NL ngày 06/10/2023; Công văn số 2429/SGTVT-TTrS ngày 30/12/2023...). Các đơn vị trực thuộc sở đều xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác PCTN trong nội bộ đơn vị.

Tuy nhiên, qua kiểm tra nhận thấy, Sở chưa lập kế hoạch tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra theo quy định tại Điều 55, 56 Luật PCTN năm 2018.

b) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng

Sở và các đơn vị trực thuộc Sở tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo của cấp trên về PCTN trong các cuộc họp, gửi trên cổng ioffice đến các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và từng công chức, viên chức, người lao động để triển khai thực hiện.

c) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng.

Sở thực hiện đầy đủ các báo cáo định kỳ (tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Thực hiện các quy định phòng ngừa tham nhũng

a) Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

+ Trên cơ sở Quyết định giao chỉ tiêu biên chế của UBND tỉnh, Sở đã ban hành quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế công chức, hợp đồng lao động (Quyết định số 584/QĐ-SGTVT ngày 31/12/2021; Quyết định số 10/QĐ-SGTVT ngày 06/01/2023). Đồng thời Sở đã trình và được UBND tỉnh phê duyệt đề án vị trí việc làm (Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 15/3/2024), các đơn vị trực thuộc Sở đã xây dựng vị trí việc làm của đơn vị.

+ Về đào tạo bồi dưỡng: Sở có ban hành kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức (Kế hoạch số 21/KH-SGTVT ngày 01/3/2022; Kế hoạch số 75/KH-SGTVT ngày 24/11/2022; Kế hoạch số 23/KH-SGTVT ngày 20/3/2023); thực hiện công khai việc cử đi học các lớp trung cấp lý luận chính trị, các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

+ Về nâng lương, thâm niên nghề: thực hiện công khai việc nâng lương định kỳ và vượt khung thâm niên cho công chức, viên chức, người lao động theo quy định.

+ Việc tổ chức kiểm điểm, đánh giá và phân loại công chức, viên chức, người lao động; việc bình xét thi đua, khen thưởng công chức, viên chức, người lao động: Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 03/QĐ-HĐTĐKT ngày 22/10/2024 của Hội đồng thi đua – khen thưởng tỉnh đã kiểm tra nên Đoàn thanh tra không kiểm tra nội dung này để tránh trùng lặp.

- Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác

+ Công khai trong hoạt động quản lý, sử dụng tài chính - ngân sách

Sở thực hiện công khai dự toán, quyết toán hằng năm theo quy định (Quyết định số 588/QĐ-SGTVT ngày 31/12/2021, Quyết định số 15/QĐ-SGTVT ngày 09/01/2023, Quyết định số 213/QĐ-SGTVT ngày 04/5/2023, Quyết định số 336/QĐ-SGTVT ngày 19/6/2024). Các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện công khai dự toán, quyết toán của đơn vị theo quy định. Tuy nhiên qua kiểm tra nhận thấy:

. Sở chậm công khai dự toán năm 2023 theo quy định tại Điều 6 Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

. Trung tâm đăng kiểm phương tiện công khai quyết toán năm 2023 không đúng thời điểm theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

+ Công khai trong hoạt động mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công

Sở có thực hiện công khai việc mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công theo các biểu mẫu quy định tại Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính và ban hành Quyết định số 55/QĐ-SGTVT ngày 26/02/2024 về công khai quản lý, sử dụng tài sản năm 2023; công khai kinh phí sự nghiệp giao thông để thực hiện đầu tư xây dựng, duy tu, sửa chữa, bảo trì các công trình giao thông.

Các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện công khai kế hoạch mua sắm tài sản, trang thiết bị trong dự toán đầu năm; công khai mua sắm theo quy định, ban hành quyết định công khai tài sản của đơn vị.

- Công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, đơn vị: Đoàn thanh tra theo Quyết định số 281/QĐ-TTBNV ngày 08/5/2023 của Chánh Thanh tra Bộ Nội vụ đã kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về tuyển dụng công chức, tiếp nhận vào làm công chức, bổ nhiệm công chức lãnh đạo quản lý, nâng ngạch công chức tại Sở nên Đoàn thanh tra không kiểm tra để trách trùng lặp.

+ Về tuyển dụng viên chức: Sở thực hiện tuyển dụng 26 viên chức làm việc tại 03 đơn vị trực thuộc, công khai thông báo tuyển dụng trên Báo Phú Yên và trang thông tin điện tử của Sở và thực hiện công khai quy trình tuyển dụng theo quy định. Tuy nhiên, qua thanh tra nhận thấy còn một số sai sót sau:

. Áp dụng không đúng quy trình tuyển dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định 115/2020/NĐ-CP dẫn đến tăng thêm chi phí không cần thiết.

. Các đơn vị trực thuộc thu phí người đăng ký tiếp nhận viên chức với tổng số tiền 13.000.000đồng là không đúng đối tượng nộp phí theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính.

+ Về bổ nhiệm viên chức: trong niên độ thanh tra, có 4 trường hợp bổ nhiệm mới (Giám đốc Bến xe; Giám đốc và Phó giám đốc Trung tâm đăng kiểm; Giám đốc Ban quản lý bảo trì đường bộ). Đơn vị thực hiện công khai theo quy định.

+ Không có trường hợp điều động, luân chuyển, kỷ luật viên chức.

- Việc thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến các lĩnh vực yêu cầu phải thực hiện công khai, minh bạch chức năng, nhiệm vụ của Sở

+ Sở và các đơn vị trực thuộc sở có xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đồng thời niêm yết công khai giá dịch vụ xe ra vào bến, quy trình đảm bảo an toàn giao thông và giải quyết cho xe ra vào bến, giá dịch vụ kiểm định, lệ phí cấp giấy chứng nhận an toàn kiểm định, phí sử dụng đường bộ...

+ Công khai kết luận thanh tra: Sở thực hiện công khai kết luận thanh tra theo đúng quy định tại Điều 39 Luật thanh tra 2010 và khoản 01 Điều 79 Luật thanh tra năm 2022.

+ Công khai việc thực hiện các gói thầu và các dự án đầu tư xây dựng: Sở công khai việc thực hiện và quyết toán các dự án từ các nguồn vốn theo quy định; tổ chức công khai đấu thầu qua mạng, công khai kết quả theo quy định.

b) Xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Văn phòng sở và các đơn vị trực thuộc sở có ban hành và tổ chức đưa vào thực hiện các quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công theo quy định (Văn phòng Sở ban hành Quyết định số 06/QĐ-SGTVT ngày 10/01/2022; Trung tâm đăng kiểm phương tiện: Quyết định số 284/QĐ-ĐK ngày 31/12/2021; Bến xe liên tỉnh: Quyết định số 20/QĐ-BXLT ngày 31/12/2021, Quyết định số 32/QĐ-BXLT ngày 14/02/2023; Ban Quản lý bảo trì đường bộ: Quyết định số 55/QĐ-BTĐB ngày 31/12/2021, Quyết định số 02/QĐ-BTĐB ngày 11/01/2023, Quyết định số 22/QĐ-BTĐB ngày 10/5/2023). Các quy chế này được đơn vị công khai tại cuộc họp Hội nghị công chức viên chức, người lao động hằng năm theo quy định. Tuy nhiên qua kiểm tra nhận thấy:

- Sở ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022, trong đó quy định chi hỗ trợ thành viên Ban Thanh tra nhân dân theo mức khoán hằng tháng là không đúng quy định tại Thông tư 63/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017 của Bộ Tài chính. Tuy nhiên, chưa chi trả khoản hỗ trợ này.

- Trung tâm đăng kiểm phương tiện được khấu trừ thuế giá trị gia tăng năm 2022 là 46.931.152 đồng, năm 2023 là 69.523.885 đồng. Tuy nhiên, đơn vị có doanh thu từ hoạt động đăng kiểm, thu phí sử dụng đường bộ, hoa hồng bán bảo hiểm và cho thuê đậu xe đêm nhưng đơn vị không hạch toán riêng thuế giá trị gia tăng được khấu trừ cho hoạt động kinh doanh chịu thuế và không chịu thuế (hoạt động thu phí sử dụng đường bộ) là không đúng quy định tại khoản 2 điều 14 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thi hành Luật thuế giá trị gia tăng. Qua làm việc, đơn vị xác định các khoản thuế không được khấu trừ năm 2022 là 3.616.949 đồng, năm 2023 là 3.110.035 đồng.

- Bến xe liên tỉnh xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ chi tiền bồi dưỡng cho đại biểu tham dự Hội nghị 200.000 đồng/người là không đúng quy định tại khoản 3

Điều 12 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính, dẫn đến số tiền chi bồi dưỡng trong Hội nghị trong 02 năm cao hơn quy định 17.080.000 đồng (năm 2022: 7.440.000 đồng, năm 2023: 9.640.000 đồng).

- Ban Quản lý bảo trì đường bộ hạch toán chi đào tạo năm 2023 số tiền 29.000.000 đồng từ nguồn kinh phí hoạt động của Ban, không hạch toán từ quỹ phát triển hoạt động là thực hiện không đúng quy định tại khoản 1 điều 10 Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính.

- Đoàn thanh tra chọn ngẫu nhiên 04 công trình với tổng giá trị dự toán 3.616 triệu đồng, để kiểm tra việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn, nhận thấy: Chủ đầu tư cơ bản thực hiện trình tự thủ tục đầu tư các dự án, công trình theo quy định; công tác khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, báo cáo kinh tế kỹ thuật áp dụng theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành; việc thẩm định, phê duyệt dự án công trình, công tác giám sát và quản lý chất lượng công trình được Chủ đầu tư thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên, việc thực hiện quản lý đầu tư xây dựng các dự án, công trình còn một số sai sót sau: tính chi phí nhân công lắp đặt tấm pin, thay bóng chóp vàng, bộ điều khiển, bình sạc bị trùng lắp; khảo sát địa hình cấp 3 chưa phù hợp, tính ngày công khảo sát cao hơn thực tế; tính thừa công tác khảo sát vị trí đặt cọc tiêu; hồ sơ thiết kế không thể hiện đoạn có lè gia cố để dùng máy khoan bê tông phá dỡ kết cấu gạch đá, để làm cọc tiêu; nhật ký thi công không thể hiện làm công tác đảm bảo an toàn giao thông... Đơn vị tư vấn thiết kế, đơn vị thi công lập quyết toán trình chủ đầu tư phê duyệt và thanh toán đã không giảm trừ phần khối lượng do dự toán tính thừa hoặc không phù hợp, dẫn đến giá trị công trình tăng tương ứng với số tiền là 40.088.827 đồng (có Phụ lục kèm theo).

c) Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Sở có triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong nội bộ cơ quan, đơn vị. Trong niên độ thanh tra, không có trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử nên không có trường hợp phải xử lý theo quy định.

- Sở chưa xây dựng kế hoạch và tổ chức rà soát xung đột lợi ích trong quá trình hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Trong niên độ không phát hiện trường hợp xung đột lợi ích để phải xử lý theo quy định.

d) Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Sở có ban hành kế hoạch để thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức để phòng ngừa tham nhũng theo quy định (Kế hoạch số 36/KH-SGTVT ngày 04/4/2022; Kế hoạch số 40/KH-SGTVT ngày 29/5/2023; Kế hoạch số 61/KH-SGTVT ngày 27/9/2023). Trong niên độ đã thực hiện chuyển đổi 16 trường hợp.

đ) Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt

- Việc công khai các trình tự, thủ tục hành chính để giải quyết các công việc liên quan đến công dân, tổ chức: Hiện nay, số thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa của Sở là 137, trong đó 136 thủ tục hành chính tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, 01 thủ tục tiếp nhận tại sở (giải quyết trong ngày). Số lượng thủ tục hành chính được thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông là 11 thủ tục. Các thủ tục hành chính và quy định chi tiết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia, cổng dịch vụ công của tỉnh, trang thông tin điện tử của Sở và tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh để các cơ quan, đơn vị, tổ chức và người dân thuận tiện trong việc tra cứu và thực hiện.

- Việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt

Sở đã thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong việc giải quyết các thủ tục hành chính với công dân, tổ chức, doanh nghiệp; thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý nhà nước như: xây dựng các trang thông tin điện tử; thực hiện quản lý văn bản và hồ sơ công việc bằng phần mềm máy tính (iOffice); thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử trong giao dịch hành chính, sử dụng chữ ký số trong cấp, đổi giấy phép lái xe... đã thực hiện việc trả lương cho cán bộ, công chức qua tài khoản ngân hàng (thẻ ATM), triển khai thực hiện thanh toán phí, lệ phí thuộc lĩnh vực giao thông vận tải bằng hình thức chuyển khoản qua hệ thống ngân hàng.

3. Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

a) Tổ chức kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập

Sở ban hành văn bản chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định (Công văn số 1659/SGTVT-VP 17/11/2022; Công văn số 2097/SGTVT-VP ngày 22/11/2023). Trên cơ sở đó, đã tổ chức thực hiện việc kê khai, công khai và báo cáo kết quả theo quy định.

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập: năm 2022 là 39 người; năm 2023 là 32 người, đạt tỷ lệ 100%.

- Công tác công khai bản kê khai TSTN: Sở đã thực hiện công khai các bản kê khai TSTN theo quy định.

Tuy nhiên, qua kiểm tra có một số thiếu sót sau:

- Năm 2022, kê khai dư đối tượng phải kê khai theo quy định tại Điều 10 Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Không có biên bản niêm yết bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Một số bản kê khai kê khai không đúng theo hướng dẫn tại phụ lục 1 Mục B, Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ: tự ý thay đổi tên gọi tại mục 10 của mẫu bản kê khai; kê khai không đúng phần tổng thu nhập chung; chưa nêu cụ thể tên người được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; không kê khai hoặc kê khai không đúng phần biến động tổng thu nhập giữa hai lần kê khai, không kê khai thông tin về quyền sử dụng đất ở....

c) Xử lý người có hành vi vi phạm nghĩa vụ trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm; vi phạm quy định thời hạn kê khai tài sản, thu nhập và vi phạm các quy định khác về kiểm soát tài sản, thu nhập

Sở không phát hiện trường hợp có hành vi vi phạm nghĩa vụ trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm; vi phạm quy định về thời hạn kê khai tài sản, thu nhập và vi phạm các quy định khác về kiểm soát tài sản, thu nhập để phải xử lý.

4. Phát hiện tham nhũng

Trong niên độ thanh tra, Sở không phát hiện trường hợp tham nhũng qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra; công tác giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng; qua công tác thanh tra.

5. Xử lý tham nhũng

a) Xử lý người có hành vi tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng

Trong niên độ thanh tra, Sở không phát hiện người có hành vi tham nhũng nên không có trường hợp nào phải xử lý cũng như tài sản tham nhũng để thu hồi.

b) Xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật phòng, chống tham nhũng

Sở không phát hiện trường hợp có hành vi vi phạm trong thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị; quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; quy định về xung đột lợi ích; quy định về chuyển đổi vị trí công tác; quy định về báo cáo, xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng; đối với người kê khai TSTN và xử lý hành vi vi phạm khác trong kiểm soát TSTN, nên không có trường hợp nào phải xử lý theo quy định.

6. Xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng

Trong niên độ thanh tra, không có trường hợp phải xử lý trách nhiệm người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng.

7. Thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, các quyết định xử lý và việc chấp hành chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng

Trong niên độ thanh tra, không có kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, các quyết định xử lý và việc chấp hành chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng để thực hiện.

III. KẾT LUẬN

Qua kết quả thanh tra, căn cứ Điều 78 Luật Thanh tra năm 2022, Chánh thanh tra tỉnh kết luận như sau: Trong niên độ thanh tra, Sở có ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành quản lý, sử dụng tài chính ngân sách và công tác PCTN theo quy định. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được chỉ đạo, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực quản lý, sử dụng tài chính ngân sách, tài sản công, kê khai TSTN, tổ chức cán bộ... qua đó từng bước nâng cao hiệu quả công tác PCTN tại Sở.

Tuy nhiên, việc thực hiện các quy định pháp luật về PCTN tại Sở và các đơn vị trực thuộc còn một số hạn chế, sai sót như sau:

- Sở chưa lập kế hoạch và tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra theo quy định tại Điều 55, 56 Luật PCTN năm 2018.

- Về công khai trong hoạt động quản lý, sử dụng tài chính - ngân sách: Sở chậm công khai dự toán năm 2023 theo quy định tại Điều 6 Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính; Trung tâm đăng kiểm phương tiện công khai quyết toán năm 2023 không đúng thời điểm theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

- Về tuyển dụng viên chức:

- + Áp dụng không đúng quy trình tuyển dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định 115/2020/NĐ-CP dẫn đến tăng thêm chi phí không cần thiết.

- + Các đơn vị trực thuộc thu phí người đăng ký tiếp nhận viên chức với tổng số tiền 13.000.000 đồng là không đúng đối tượng nộp phí theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính.

- Về xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

- + Sở ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022 trong đó quy định chi hỗ trợ thành viên Ban Thanh tra nhân dân theo mức khoán hằng tháng là không đúng quy định tại Thông tư 63/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017 của Bộ Tài chính. Tuy nhiên, chưa chi trả khoản hỗ trợ này.

- + Trung tâm đăng kiểm phương tiện GTVT khấu trừ thuế giá trị gia tăng số tiền 6.726.984 đồng (năm 2022: 3.616.949 đồng, năm 2023: 3.110.035 đồng) là không đúng quy định tại khoản 2 điều 14 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thi hành Luật thuế giá trị gia tăng.

- + Bến xe liên tỉnh chi tiền bồi dưỡng cho đại biểu tham dự Hội nghị cao hơn quy định số tiền 17.080.000 đồng nên dẫn đến chi phí tăng 17.080.000 đồng, thu nhập chịu thuế giảm tương ứng 17.080.000 đồng. Do vậy, đơn vị phải nộp bổ sung

tiền thuế thu nhập doanh nghiệp số tiền 3.416.000 đồng (20% \times lợi nhuận) theo quy định tại Điều 10 Nghị định 218/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ.

+ Ban Quản lý bảo trì đường bộ hạch toán chi đào tạo năm 2023 số tiền 29.000.000 đồng từ quỹ phát triển hoạt động là thực hiện không đúng quy định tại khoản 1 điều 10 Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính.

- Kiểm tra ngẫu nhiên việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn của 04 công trình có một số thiếu sót: tính chi phí nhân công lắp đặt tấm pin, thay bóng chóp vàng, bộ điều khiển, bình sạc bị trùng lắp; khảo sát địa hình cấp 3 chưa phù hợp, tính ngày công khảo sát cao hơn thực tế; tính thừa công tác khảo sát vị trí đặt cọc tiêu; hồ sơ thiết kế không thể hiện đoạn có lẽ gia cố để dùng máy khoan bê tông phá dỡ kết cấu gạch đá, để làm cọc tiêu; nhật ký thi công không thể hiện làm công tác đảm bảo an toàn giao thông... Đơn vị tư vấn thiết kế, đơn vị thi công lập quyết toán trình chủ đầu tư phê duyệt và thanh toán đã không giảm trừ phần khối lượng do dự toán tính thừa hoặc không phù hợp, dẫn đến giá trị công trình tăng tương ứng với số tiền là 40.088.827 đồng.

- Về tổ chức kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập: kê khai dư đối tượng phải kê khai năm 2022 theo quy định tại Điều 10 Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; không có biên bản niêm yết bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; một số bản kê khai kê khai không đúng theo hướng dẫn tại phụ lục 1 Mục B, Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ: tự ý thay đổi tên gọi tại mục 10 của mẫu bản kê khai, kê khai không đúng phần tổng thu nhập chung, chưa nêu cụ thể tên người được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, không kê khai hoặc kê khai không đúng phần biến động tổng thu nhập giữa hai lần kê khai, không kê khai thông tin về quyền sử dụng đất ở....

IV. XỬ LÝ

Từ kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra tỉnh yêu cầu Giám đốc Sở Giao thông Vận tải thực hiện nghiêm các nội dung sau:

- Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc rút kinh nghiệm, chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót đã nêu.

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch PCTN trong đó lồng ghép nội dung kiểm soát sung đột lợi ích và tổ chức rà soát xung đột lợi ích theo quy định. Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình và tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác theo quy định của Luật PCTN năm 2018 nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng.

- Thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách theo đúng quy định; kiểm tra, rà soát để kịp thời sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định. Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện chế độ định mức tiêu chuẩn trong nội bộ để phòng ngừa tham nhũng.

- Chỉ đạo phòng chuyên môn kiểm tra, rà soát, hướng dẫn công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập để thực hiện đúng quy định.

- Các đơn vị trực thuộc hoàn trả số tiền 13.000.000 đồng đã thu cho những người tham gia dự tuyển kỳ tiếp nhận viên chức năm 2023 do Sở tổ chức.

- Yêu cầu Ban Quản lý bảo trì đường bộ hạch toán điều chỉnh khoản chi từ nguồn kinh phí hoạt động sang quỹ phát triển hoạt động số tiền 29.000.000 đồng theo đúng quy định.

- Yêu cầu Bến xe liên tỉnh hạch toán điều chỉnh giảm chi phí, tăng thu nhập chịu thuế số tiền 17.080.000 đồng đã chi bồi dưỡng tham gia hội nghị không đúng quy định.

- Chỉ đạo thu hồi nộp vào ngân sách Nhà nước tổng số tiền 50.231.811 đồng do để xảy ra sai sót như đã kết luận, cụ thể:

+ Thanh toán không giảm trừ phần khối lượng do dự toán tính thừa hoặc không phù hợp, dẫn đến giá trị công trình tăng tương ứng với số tiền là 40.088.827 đồng.

+ Các khoản thuế không được khấu trừ là 6.726.984 đồng.

+ Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp số tiền 3.416.000 đồng (20% của số tiền 17.080.000 đồng đã chi bồi dưỡng tham gia hội nghị không đúng quy định).

Yêu cầu Giám đốc Sở Giao thông Vận tải tổ chức thực hiện nghiêm nội dung xử lý nêu trên, công khai kết luận thanh tra theo quy định tại khoản 2 điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP của Chính phủ, báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh trước ngày 05/02/2025./.

Nơi nhận:

- TTCP (b/cáo);
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Giao thông Vận tải;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Trang TTĐT Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, TH, Đoàn TTr, NV3.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Công Danh

BẢNG KÊ CHI TIẾT CÁC CÔNG TRÌNH SAI PHẠM QUA THANH TRA

TT	Tên dự án, công trình/hạng mục sai phạm	Chủ đầu tư	Đơn vị TVKS/TVTK	Đơn vị thi công	Giá trị sai phạm	Nội dung sai phạm
1	Sửa chữa đột xuất hệ thống ATGT năm 2023	BQL bảo trì đường bộ Phú Yên	Công ty TNHH TVXD AKT	Công ty TNHH quản lý cầu đường Phú Yên	4,610,910	
-	Đơn giá thiết bị			1,034,324		Áp đơn giá ca máy lò nấu sơn, thiết bị kẻ sơn, ô tô vận tải không đúng
-	Chi phí đảm bảo ATGT			3,576,586		Hồ sơ nhật ký thi công không thể hiện làm hạng mục này
2	Bổ sung, tăng cường ATGT tại nút giao giữa ĐT với QL19C, các đoạn vực sâu nguy hiểm	BQL bảo trì đường bộ Phú Yên	Công ty TNHH TVXD AKT	Công ty TNHH TVXD Tân Hòa Bình	9,304,979	
-	Chi phí khảo sát		2,867,099			Khảo sát địa hình cấp 3 chưa phù hợp, tính ngày công khảo sát cao hơn thực tế
-	Chi phí đảm bảo ATGT			6,437,880		Hồ sơ nhật ký thi công không thể hiện làm hạng mục này
3	Sửa chữa, tăng cường hệ thống ATGT trên các tuyến tỉnh lộ năm 2022	BQL bảo trì đường bộ Phú Yên	Công ty TNHH TVXD AKT	Công ty TNHH Khánh Đông	17,058,197	

-	Chi phí nhân công			7,186,781		Tính chi phí nhân công lắp đặt tấm pin, thay bóng chớp vàng, bộ điều khiển, bình sạc bị trùng lắp
-	Chi phí đảm bảo ATGT			9,871,416		Hồ sơ nhật ký thi công không thể hiện làm hạng mục này
4	Sửa chữa, tăng cường hệ thống ATGT trên các tuyến tỉnh lộ năm 2023	BQL bảo trì đường bộ Phú Yên	Công ty TNHH TVXD ĐTXD Nhật Tiến	Công ty TNHH Khánh Đông	9,114,741	
-	Chi phí khảo sát		2,615,059			Tính thừa công tác khảo sát vị trí đặt cọc tiêu
-	Chi phí máy thi công			1,730,898		Không thể hiện đoạn có lề gia cố để dùng máy khoan bê tông phá dỡ kết cấu gạch đá, để làm cọc tiêu
-	Chi phí đảm bảo ATGT			4,768,784		Hồ sơ nhật ký thi công không thể hiện làm hạng mục này
	Tổng cộng				40,088,827	